TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2025/HS-ST
Ngày: 30-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hương;

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Phương Huỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Do Cao T, sinh ngày 13-03-1993, tại tỉnh Đồng Nai. Căn cước công dân: 075093006333, cấp ngày 06/8/2023. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 9, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thắng L và bà Nguyễn Thị K; bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án: Ngày 27/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 126/2015/HSST. Ngày 17/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

- Tiền sự: Ngày 16/12/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, theo Quyết định số 82/2022/QĐ-TA ngày 16/12/2022. Chấp hành xong ngày 26/8/2024.

- Nhân thân:

+ Ngày 28/9/2007, bị Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi "Trộm cắp tài sản" thời gian 24 tháng theo Quyết định số 1941, chấp hành xong ngày 28/6/2009.

+ Ngày 08/10/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi "Trộm cắp tài sản" thời gian 24 tháng theo Quyết định số 3643/QĐ-UB-NC ngày 27/9/2010, chấp hành xong ngày 30/8/2012.

+ Ngày 20/6/2013, bị Công an thị xã Gò Đông, tỉnh Tiền Giang đưa vào cơ sở bắt buộc cai nghiện lưu trú 15 ngày, theo Quyết định số 1412/QĐ-CATX.

+ Ngày 14/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 123/2017/HSST. Đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 07/6/2025 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Kim Quoc P, sinh năm 2005; hộ khẩu thường trú: ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã S, tỉnh Vĩnh Long); chỗ ở hiện nay: Nhà trọ N, đường XNB, Khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố P, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Le Thi H – Chủ hộ kinh doanh dịch vụ cầm đồ Le Thi H; địa chỉ: đường H, khu phố PH, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai (nay là xã N, tỉnh Đồng Nai), vắng mặt.

2. Ông Kim Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long), vắng mặt.

3. Công ty A; trụ sở: Số 362/25/59, đường P, Phường 12, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Cao T là đối tượng có tiền án và nhân thân xấu về hành vi Trộm cắp tài sản và Sử dụng trái phép chất ma túy. Từ ngày 17/4/2025, T thử việc tại, thời gian thử việc là 02 tháng nhưng không ký hợp đồng thử việc. T được giao nhiệm vụ bảo vệ mục tiêu tại Cổng 3 Công ty B, địa chỉ tại Lô C2, khu công nghiệp Đồng An 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 29/5/2025, T nhận nhiệm vụ ca trực từ 18 giờ ngày 29/5/2025 đến 06 giờ ngày 30/5/2025. Đến khoảng 20 giờ 19 phút ngày 29/5/2025, khi đi ngang qua bãi giữ xe của Công ty B, T phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh-trắng, biển số 84G1-175.40 là tài sản của anh Kim Quoc P (công nhân bộ phận Vận hành máy tại phân xưởng 1) đang cắm sẵn chìa khóa, không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lúc này, T lén lút đến tiếp cận, đẩy bộ xe mô tô biển số 84G1-175.40 ra khỏi cổng rồi điều khiển xe chạy đi. Sự việc được camera an ninh ghi lại. Ngày 30/5/2025, anh P đến Đồn Công an khu công nghiệp Kim Huy trình báo vụ việc.

Ngày 30/5/2025, Do Cao T cầm xe mô tô biển số 84G1-175.40 tại tiệm cầm đồ Le Thi H, địa chỉ tại khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai được 10.000.000 đồng. Khi cầm xe, T nói với bà H là xe của T mua lại nhưng giấy tờ

mua bán đã bị thất lạc và chưa kịp sang tên. Qua làm việc, bà H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh-trắng, biển số 84G1-175.40 để xử lý theo pháp luật và không có yêu cầu gì khác.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐGTS ngày 10/6/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh-trắng, biển số 84G1-175.40 trị giá là 23.000.000 (hai mươi ba triệu) đồng.

Quá trình điều tra xác định: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh-trắng, biển số 84G1-175.40 do ông Kim Đ đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ông Kim Đ đã bán xe mô tô biển số 84G1-175.40 cho Kim Quoc P nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 20/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hồ Chí Minh trả cho anh P xe mô tô trên. Anh P không có yêu cầu gì đối với vụ án.

Sau khi vụ án xảy ra, Công ty A đã bồi thường cho anh Kim Quoc P số tiền 23.000.000 đồng. Công ty A và anh P xác định sẽ tự thoả thuận với nhau về vấn đề bồi thường thiệt hại, không yêu cầu giải quyết.

Cáo trạng số 59/CT - VKSKV15 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Do Cao T về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Do Cao T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Do Cao T mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đã xử lý xong nên không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét.

- Bị cáo Do Cao T trình bày ý kiến tranh luận: Bị cáo đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh và không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành

vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Do Cao T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, biên bản hỏi cung bị can, kết luận định giá cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 19 phút ngày 29/5/2025, tại Công ty B, địa chỉ tại Lô C2, khu công nghiệp Đ, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), Do Cao T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh-trắng, biển số 84G1-175.40 trị giá là 23.000.000 (hai mươi ba triệu) đồng của bị hại Kim Quoc P rồi bỏ trốn. Hành vi mà bị cáo Do Cao T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Do Cao T bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 126/2015/HSST ngày 27/8/2015 chưa được xoá án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi cầm xe mô tô biển số 84G1-175.40 của Hộ kinh doanh dịch vụ cầm đồ Le Thi H: Quá trình điều tra xác định bà Le Thi H không biết đây

là tài sản do Do Cao T chiếm đoạt của anh Kim Quoc P mà có nên không có căn cứ xử lý.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Do Cao T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Do Cao T mức hình phạt là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2025.

2. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Do Cao T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- THA hình sự CATP. Hồ Chí Minh (PC10);
- VKSND Khu vực 15 – TP. Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nga